



KINH NGŨ BÁCH DANH
QUÁN THẾ ÂM BỒ-TÁT

THỜI THỨ NĂM - HOÀN KINH

7:30pm - 8:30pm

NGHI THỨC LẠY NGŨ BÁCH DANH QUÁN THỂ ÂM BỒ-TÁT

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án lam xóa ha. (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị, tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị, ta phạ ha. (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ, đạt ma ta phạ,
bà phạ truật độ hám.** (3 lần)

AN THỔ ĐỊA CHƠN NGÔN

Năng mờ tam mãn đa một đà nẫm.

Án độ rô độ rô địa vĩ ta bà ha. (3 lần)

NGUYỆN HƯƠNG

Nguyện mây hương màu này
Khắp cùng mười phương cõi
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, các Bồ-tát,
Vô biên chúng Thanh-văn
Và cả thầy Thánh hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Trùm đến vô biên cõi,
Khắp xông các chúng-sinh
Đều phát Bồ-đề tâm
Xa lìa những nghiệp vọng
Trọn nên đạo vô thượng.

TÁN PHẬT

Pháp vương vô-thượng tôn

Tam-giới vô luân thất

Thiên nhơn chi Đạo-sư

Tứ-sanh chi Từ-phụ

Ư nhưt niệm quy-y

Năng diệt tam-kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch
Cảm ứng đạo giao nan tư nghị
Ngã thử đạo tràng như Đế-châu
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô tận hư-không, biến pháp-giới, quá, hiện, vị-lai thập-phương chư Phật, tôn Pháp, hiền thánh Tăng, Thường-trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ Điều ngự Bốn sự Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp chư tôn Bồ-tát, Linh-son hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tây phương Cực-lạc thế giới Đại từ Đại bi A-Di-Đà Phật, Đại bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa-Tạng-vương Bồ-tát, Thanh tịnh Đại hải chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN DƯƠNG CHI

Cành dương nước tịnh nhiệm màu
Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau
Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh
Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn
Cam-lồ rưới khắp trần gian
Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.
Nam mô Thanh Lương Địa Bồ tát. (3 lần)

Nam-mô Đại Bi Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà-la-ni. Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tóa. Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà. Nam mô na ra cẩn trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha:

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, câu lô câu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ,

y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha. Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà-ha. (3 biến)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

CHỦ LỄ XƯƠNG:

Đại từ đại bi thương chúng sanh

Đại hỷ đại xả cứu muôn loài

Thân vàng tướng tốt sáng ngời

Chúng con đánh lễ, Phật thời chứng minh.

401. Nam mô Hiện Đại Tự Tại Thiên Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

402. Nam mô Hiện Thiên Đại Tướng Quân Thân

Thuyết Pháp - Quán Thế Âm Bồ-tát.

403. Nam mô Hiện Tỳ Sa Môn Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

404. Nam mô Hiện Tiểu Vương Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

405. Nam mô Hiện Trưởng Giả Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

406. Nam mô Hiện Cư Sĩ Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

407. Nam mô Hiện Tể Quan Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

408. Nam mô Hiện Bà La Môn Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

409. Nam mô Hiện Tử Khuru Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

410. Nam mô Hiện Tử Khuru Ni Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

411. Nam mô Hiện Ưu Bà Tắc Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

412. Nam mô Hiện Ưu Bà Di Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

413. Nam mô Hiện Phụ Nữ Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

414. Nam mô Hiện Đồng Nam Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

415. Nam mô Hiện Đồng Nữ Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

416. Nam mô Hiện Thiên Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

417. Nam mô Hiện Long Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

418. Nam mô Hiện Dạ Xoa Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

419. Nam mô Hiện Càn Thát Bà Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

420. Nam mô Hiện A Tu La Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

421. Nam mô Hiện Ca Lô La Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

422. Nam mô Hiện Khẩn Na La Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

423. Nam mô Hiện Ma Hầu La Già Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

424. Nam mô Hiện Nhân Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

425. Nam mô Hiện Phi Nhân Thân Thuyết Pháp

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

426. Nam mô Hiện Chấp Kim Cang Thần Thân

Thuyết Pháp - Quán Thế Âm Bồ-tát.

427. Nam mô Thí Vô Úy - Quán Thế Âm Bồ-tát.

428. Nam mô Tự Tại - Quán Thế Âm Bồ-tát.

429. Nam mô Ứng Cản - Quán Thế Âm Bồ-tát.

430. Nam mô Đắc Như Thị Thân - Quán Thế Âm Bồ-tát.

431. Nam mô Đắc Như Thị Nhãn - Quán Thế Âm Bồ-tát.

432. Nam mô Đắc Như Thị Nhĩ - Quán Thế Âm Bồ-tát.
433. Nam mô Đắc Như Thị Tỹ - Quán Thế Âm Bồ-tát.
434. Nam mô Đắc Như Thị Thiệt - Quán Thế Âm Bồ-tát.
435. Nam mô Đắc Như Thị Ý - Quán Thế Âm Bồ-tát.
436. Nam mô Đắc Như Thị Kiến - Quán Thế Âm Bồ-tát.
437. Nam mô Đắc Như Thị Văn - Quán Thế Âm Bồ-tát.
438. Nam mô Đắc Như Thị Dụng - Quán Thế Âm Bồ-tát.
439. Nam mô Đắc Như Thị Hành - Quán Thế Âm Bồ-tát.
440. Nam mô Đắc Như Thị Ái - Quán Thế Âm Bồ-tát.
441. Nam mô Đắc Như Thị Kính - Quán Thế Âm Bồ-tát.
442. Nam mô Lễ Ngã Như Lễ - Quán Thế Âm Bồ-tát.

443. Nam mô Cạn Ngã Như Cạn - Quán Thế Âm Bồ-tát.

444. Nam mô Đắc Ngã Như Đắc - Quán Thế Âm Bồ-tát.

445. Nam mô Ưc Ngã Như Ưc - Quán Thế Âm Bồ-tát.

446. Nam mô Sự Ngã Như Sự - Quán Thế Âm Bồ-tát.

447. Nam mô Cúng Dường Ngã Như Cúng Dường
- Quán Thế Âm Bồ-tát.

448. Nam mô Tịnh Tam Nghiệp - Quán Thế Âm Bồ-tát.

449. Nam mô Đắc Quán Âm Diệu Hiệu
- Quán Thế Âm Bồ-tát.

450. Nam mô Trừ Tam Đồi Khổ Nã
- Quán Thế Âm Bồ-tát.

451. Nam mô Pháp Giới Đắc Thanh Lương

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

452. Nam mô Dịch Thoát Chúng Sinh Chư Khổ

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

453. Nam mô Quán Kỳ Âm Thanh Nhi Đắc Giải Thoát

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

454. Nam mô Sử Độc Dược Biến Thành Cam Lộ Tương

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

455. Nam mô Linh Nhân Ly Dục

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

456. Nam mô Linh Nhân Ly Sân

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

457. Nam mô Linh Nhân Ly Si - Quán Thế Âm Bồ-tát.

458. Nam mô Dữ Nhân Đắc Nam Nữ

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

459. Nam mô Thụ Nhân Lễ Bái, Phúc Bất Đường Quyên

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

460. Nam mô Thụ Nhân Cúng Dường, Phúc Bất Cùng Tận

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

461. Nam mô Dĩ Chúng Chúng Hình, Du Chư Quốc Độ

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

462. Nam mô Du Chư Quốc Độ, Độ Thoát Chúng Sinh

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

463. Nam mô Thiện Ứng Chư Phương Sở

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

464. Nam mô Hoàng Thệ Thâm Như Hải

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

465. Nam mô Lịch Kiếp Bất Tư Nghị

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

466. Nam mô Thị Đa Thiên Ưc Phật

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

467. Nam mô Phát Đại Thanh Tịnh Nguyên

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

468. Nam mô Văn Danh Bất Không Quá

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

469. Nam mô Kiến Thân Bất Không Quá

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

470. Nam mô Tâm Niệm Bất Không Quá

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

471. Nam mô Diệt Chư Hữu Khổ

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

472. Nam mô Tương Gia Hại Tất Khởi Từ tâm

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

473. Nam mô Cự Túc Thần Thông Lục

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

474. Nam mô Quảng Tu Trí Phương Tiện

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

475. Nam mô Vô Sát Bất Hiện Thân

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

476. Nam mô Sinh Lão Bệnh Tử Khổ Tức diệt

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

477. Nam mô Đắc Chân Quán - Quán Thế Âm Bồ-tát.

478. Nam mô Đắc Thanh Tịnh Quán

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

479. Nam mô Quảng Đại Trí Tuệ Quán

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

480. Nam mô Đắc Bi Quán - Quán Thế Âm Bồ-tát.

481. Nam mô Đắc Từ Quán - Quán Thế Âm Bồ-tát.

482. Nam mô Nguyệt Nguyệt Thường Chiêm Ngưỡng

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

483. Nam mô Vô Cấu Thanh Tịnh Quang

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

484. Nam mô Tuệ Nhật Phá Chư Âm

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

485. Nam mô Phổ Minh Chiếu Thế Gian

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

486. Nam mô Bi Thế Giới Lôi Chấn

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

487. Nam mô Từ Ý Diệu Đại Vân

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

488. Nam mô Chú Cam Lộ Pháp Vũ

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

489. Nam mô Diệt Trừ Phiền Nã Diệm

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

490. Nam mô Chúng Oán Tất Thoái Tán

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

491. Nam mô Diệu Âm - Quán Thế Âm Bồ-tát.

492. Nam mô Phạm Âm - Quán Thế Âm Bồ-tát.

493. Nam mô Hải Triều Âm - Quán Thế Âm Bồ-tát.

494. Nam mô Tịnh Thánh - Quán Thế Âm Bồ-tát.

495. Nam mô Từ Nhãn Quán Chúng Sinh

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

496. Nam mô Phúc Tụ Hải Vô Lượng

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

497. Nam mô Ư Khổ Nãो Tử Ách Năng Vị Tác Y Hồ

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

498. Nam mô Ứng Hộ Phật Pháp Sử Trường Tồn

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

499. Nam mô Nhật Dạ Tự Thân Y Pháp Trụ

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

500. Nam mô Tùy Sở Trụ Xứ Thường An Lạc

- Quán Thế Âm Bồ-tát.

CHỦ LỄ XƯỚNG:

Con nay cúi đầu kính lễ, nguyện cho chúng sinh sớm trọn vẹn các mong cầu.

Nguyện cha mẹ bảy đời, oán thân nhiều kiếp, tám nạn ba đường, cô hồn trệ phách, siêu sinh An lạc quốc.

Nguyện từ vô lượng kiếp tới nay, tội tiêu diệt.

ĐẠI CHÚNG ĐỒNG HÒA:

NAM MÔ ĐẠI BI QUÁN THỂ ÂM BỒ TÁT.

TỤNG QUÁN ÂM BỒ TÁT TÙY TÂM CHÚ

Om, Ta-rê Ta-rê, Tu-ta-rê, Tu tu ta-rê, Tu-rê, Soa-ha.

(3 lần)

Ngưỡng bạch đức Bồ-tát Quán Thế Âm, niệm từ bi cứu giúp, tâm lợi tế sáng soi. Bày phương hướng khơi lòng thành kính, mở đường đi đổi mới lỗi lầm, thương xót chúng con, khắp đến hữu tình, đời sống ngày nay, đều là tội chướng, duyên nghiệp ngày trước, hẳn có oan khiên.

Thân hành khoa nghi sám hối, còn mong tánh đức bao dung, sáu nẻo tẩy trừ nhờ nước phép, ba đường quạt mát cây gió thương, tội căn đổi ra phước căn, ác quả hóa thành thiện quả. Lại trông Từ Tôn rũ lòng bao dung sự sám hối của chúng con, khắp vì bốn ân ba cõi, pháp giới chúng sinh, đều nguyện đoạn trừ các tội chướng, con nay đem cả tính mạng quy y đánh lễ sám hối.

CHÍ TÂM SÁM HỐI: Đệ tử ... cùng pháp giới chúng sinh, vô thí đến nay, do ái và kiến mà trong chấp nhân ngã, ngoài vì bạn xấu, nên không tùy hỷ ai cả, dầu là một điều thiện bằng tơ tóc, chỉ biết bùng dậy tội lỗi bằng cả ba nghiệp. Việc tuy không rộng mà ác ý bủa khắp. Ngày đêm liên tục, không có gián đoạn. Che giấu lỗi lầm, không muốn ai hay. Không sợ đường dữ, không hổ không thẹn. Bài bác cho rằng không có nhân quả.

Vì vậy ngày nay, tin tưởng sâu xa nguyên lý nhân quả, phát sinh hổ thẹn hệ trọng, sợ hãi to lớn mà bộc bạch sám hối. Đoạn tâm liên tục mà phát tâm Bồ đề. Đoạn ác tu thiện, siêng năng thúc giục cả thân miệng ý. Đổi bỏ tánh xấu nặng nề ngày xưa mà tùy hỷ với người phạm cũng như bậc thánh, dầu một điều

thiện bằng tơ tóc mà thôi. Nghĩ nhớ chư Phật mười phương có phước tuệ to lớn, có thể cứu vớt con, đem con ra khỏi biển hai chết mà đặt lên trên bờ ba đức.

Từ vô thủy đến nay, con không biết các pháp bản tính vắng lặng, nên đã gây nhiều điều ác, nay biết được các pháp vắng lặng mà cầu bồ đề, muốn độ chúng sinh mà làm nhiều việc thiện, dứt hết điều ác, nguyện xin đức Quán Thế Âm từ bi nhiếp thọ.

CHÍ TÂM SÁM HỐI: Đệ tử ... cùng pháp giới chúng sinh, hiện tiền một tâm, vẫn đủ ngàn pháp, đều có sức thần, cùng với trí sáng, trên đồng tâm chư Phật, dưới bằng tánh muôn loài. Do bởi u mê che ánh sáng kia, nên đối cảnh hôn mê, khởi lòng chấp nhiễm, nơi pháp tánh bình đẳng mà lại nhân ngã bỉ thử.

Lại do ái kiến làm gốc, thân miệng làm duyên, trong nẻo luân hồi, gây nên đủ tội: mười ác, năm nghịch, khinh chê người khác, hủy báng chánh pháp, phá trai, phạm giới, phá tháp, hủy chùa, lấy cắp tài vật của tăng bốn phương, làm bản phạn hạnh thanh tịnh, xâm tổn tài vật, âm thực của thường trụ, thì dầu cho có ngàn Phật xuất thế cũng khó sám hối.

Những tội như thế, không lường không ngăn, khi bỏ báo thân, phải đọa ba đường ác, chịu vô lượng khổ sở. Lại trong đời này, phiền não thiêu đốt, tật bệnh vây quanh, duyên ngoài bức bách, chướng ngăn đạo pháp, khó nổi tiến tu. May gặp 500 danh hiệu của đức Viên mãn đại bi, có thể mau trừ những tội như thế, cho nên nay con, hết lòng lễ lạy. Con nguyện nương về bồ tát Quán Thế Âm, các đấng đạo sư trong mười

phương, phát tâm bồ-đề, tu hạnh lễ bái, cùng với chúng sinh, tỏ bày các tội, cầu xin sám hối, nguyện đều tiêu trừ.

Nguyện đức đại bi Quán Thế Âm đại bồ-tát nắm giữ con bằng ngàn tay, soi thấy con bằng ngàn mắt, làm cho con bật hết duyên chướng trong ngoài, trở về vắng lặng, hạnh nguyện của con và người cùng được viên thành, mở ra bản tánh thấy biết, dẹp trừ ngoại ma, ba nghiệp siêng cần, tu nhân tịnh độ.

Xin nguyện cho con, khi bỏ thân này, không vào đường khác, quyết được sinh về thế giới Cực Lạc của đức Phật A Di Đà, đích thân cúng dường đức đại bi Quán Thế Âm, đủ các tông trì, rộng độ quần sinh, đều thoát khổ luân, đều thành Phật đạo.

Giải kết, giải kết, giải oan kết,

Giải liễu đa sinh oan hòa nghiệp.

Tẩy tâm, địch lự phát kiên thành,

Kim đối Phật tiền cầu giải kết.

Giải kết, giải kết, giải oan kết,

Giải liễu tiền sinh oan trái nghiệp.

Bách thiên vạn kiếp giải oan thù,

Vô lượng, vô biên đắc giải thoát.

Giải liễu oan, diệt liễu tội,

Nguyện kiến đương lai Long hoa hội.

Long hoa tam hội nguyện tương phùng,

Vô thượng Bồ đề chân bất thoái.

Nam mô Giải Oan Kết Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)

TÁN HỘ PHÁP

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ứng hộ Phật pháp khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng thấy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng

Thường trì định phục để giúp thân
 Hoa màu Bồ-đề khắp trang nghiêm
 Tùy theo chỗ ở thường an lạc.

Nam mô Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát, hành thâm Bát-nhã ba-la-mật-đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-lợi tử, Sắc bất dị Không, Không bất dị Sắc; Sắc tức thị Không, Không tức thị Sắc; Thụ Tướng, Hành, Thức, diệc phục như thị.

Xá-lợi tử, Thị chư pháp không tướng: bất sinh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố Không trung vô Sắc, vô Thụ, Tướng, Hành, Thức, vô nhãn, nhĩ, ty, thiệt, thân, ý, vô sắc, thanh,

hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới, vô vô minh, diệc vô vô minh tận; nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa, y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật, y Bát-nhã ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú; năng trừ nhất thiết khổ, chân thực bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú. Tức thuyết chú viết:

Yết-đế, yết-đế, Ba-la yết-đế. Ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.

(3 lần)

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Năng mờ tam mẫn đá mẩu đà nẫm,

A bát ra để, hạ đa xá, ta nẫm nẫm,

Đát điệt tha:

Úm khư khư, khư hê khư hê,

Hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra,

Bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra,

Để sắt sá, để sắt sá,

Sắt trí rị, sắt trí rị,

Ta phẩn tra, ta phẩn tra,

Phiến để ca, thất rị duệ, ta phạ-ha. (3 lần)

Quy mạng thập phương Đấng Chính Giác.

Tối thắng Diệu pháp, Bồ-tát chúng.

Dĩ thân, khẩu, ý thanh tịnh nghiệp,

Ân cần hiệp chưởng cung kính lễ:

Nam mô thường trụ thập phương Phật

Nam mô thường trụ thập phương Pháp

Nam mô thường trụ thập phương Tăng

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật

Nam mô A Di Đà Phật

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát

Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát.

(đại chúng cùng quỳ, chấp tay tụng đều văn phát nguyện):

Chí tâm phát nguyện:

Ngã sinh bất thiện chư phiền não,

Nguyện vĩnh tiêu trừ tội chướng nhân.

Vị ngộ mê tà thập ác triền,

Nguyện bất dữ tâm tương tục khởi,

Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới,

Tảo đoạn triền miên hữu lậu nhân.

Nhiễm nhân, nhiễm quả, nhiễm trần cơ,

Nguyện hướng sinh sinh bất tương tục.

Thuận hiện, thuận tiền, thuận hậu nghiệp,

Tam thế oan vưu vĩnh diệt trừ.
 Phá trai, phá giới, phá uy nghi,
 Nhất thiết chí tâm giai sám hối.
 Nghiệp chướng, báo chướng phiền não chướng,
 Quán thân thực tướng tính câu không.
 Kính Phật, kính Pháp, kính chân Tăng.
 Thanh tịnh pháp thân tảo huân hiển.
 Nguyên dĩ thử công đức,
 Phổ cập ư nhất thiết;
 Ngã đấng đử chúng sinh,
 Giai cộng thành Phật đạo.

CUNG NGUYỆN:

Phật nhật tăng huy, Pháp luân thường chuyển.
 Từ vân biến phú, Đạo mạch miên trường,
 Quốc gia hưng vượng, Dân chúng an hòa.
 Thế giới thanh bình, Chúng sinh hoan lạc.

PHỤC NGUYỆN:

Phật tử chúng đấng.....
 Thân tâm thanh thái, Hoặc chướng tiêu trừ.
 Tín niệm tinh thành, Tuệ căn tăng trưởng.
 Hiện sinh lợi lạc, Lai thế siêu thăng.
 Gia đạo hưng long, Tông môn đỉnh thịnh.
 Tứ ân phổ lợi, Tam hữu tề tưng.
 Pháp giới chúng sinh, Đồng thành Phật đạo.

QUY Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế
giải đại đạo, Phát vô thượng tâm. (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh, Thâm
nhập Kinh tạng, Trí huệ như hải. (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh, Thống
lý đại chúng, Nhứt thiết vô ngại. (1 lạy)**

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng-sanh

Đều trọn thành Phật đạo.

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.